

CÔNG TY TNHH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ TƯ VẤN DOANH NGHIỆP 3B
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ TƯ VẤN DOANH NGHIỆP 3B

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110038380

3. Ngày thành lập: 22/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số L7-27 (TT7D-27) khu nhà ở thấp tầng, Khu đô thị mới Đại Kim, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02466543321

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý Trừ hoạt động đấu giá tài sản	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).	4659
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Lập trình máy vi tính	6201
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
10.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
11.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312

12.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; -Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
13.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ kế toán - Ghi các giao dịch thương mại của doanh nghiệp và cá nhân; - Chuẩn bị tờ khai thuế thu nhập cá nhân và thu nhập doanh nghiệp; - Hoạt động tư vấn và đại diện (trừ đại diện pháp lý) thay mặt khách hàng trước cơ quan thuế.	6920
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
15.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
16.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ	7710
18.	In ấn (trừ hoạt động xuất bản)	1811
19.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ loại nhà nước cấm)	1812
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4791
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Lưu trú cho khách du lịch	5510
22.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, quán giải khát có khiêu vũ và các dịch vụ kèm theo)	5610
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
24.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Dịch vụ ăn uống, giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
25.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5630

26.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet; - Đại lý dịch vụ viễn thông - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng bao gồm: Dịch vụ thư điện tử; Dịch vụ thư thoại; Dịch vụ fax giá trị gia tăng; Dịch vụ truy nhập Internet; Các dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng khác	6190
27.	Đại lý du lịch Chi tiết: Bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch	7911
28.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế - Hoạt động hướng dẫn du lịch	7912
29.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 2.868.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN ANH	Việt Nam	Số 32 Lô G Tổ 33, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	573.600.000	20,000	001088040213	
2	TRỊNH THỊ THUY	Việt Nam	Thôn Cù Tu, Xã Xuân Trúc, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	717.000.000	25,000	145566396	
3	PHẠM THỊ HƯƠNG	Việt Nam	Số 236, đường Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	430.200.000	15,000	038191011778	

4	VŨ QUỲNH LINH	Việt Nam	Số 56 ngõ 2 tổ 3, khối 3, Thị trấn Diên Châu, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	717.000.000	25,000	187497994	
5	NGUYỄN HOÀNG ANH	Việt Nam	Số 7 ngõ 286, đường Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	430.200.000	15,000	001097016699	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIẾN ANH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/11/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001088040213*

Ngày cấp: *09/12/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 32 Lô G Tổ 33, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 32 Lô G Tổ 33, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*